

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **04/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 05-01-2024

V/v "Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung khi ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ân.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Bà Trần Thị Kim Thanh.
 - + Ông Nguyễn Hồng Sơn.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Cẩm Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 293/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/10/2023, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Duy K, sinh năm 1986.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: khối phố Tr, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trương Duy K trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh Th kết hôn vào ngày 15/4/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân của hai người là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên anh K yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh Th.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung, tên là: Trương Nguyễn Yến Nh; sinh ngày 27/3/2015 và Trương Nguyễn Đan T, sinh ngày 29/11/2018. Nguyên vọng của anh K sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Nguyễn Đan T, chị Th nuôi dưỡng cháu Trương Nguyễn Yến Nh đến tuổi trưởng

thành, không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp, chị Nguyễn Thị Thanh Th nhận nuôi cả hai con thì anh sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại các biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:* Về thời gian và điều kiện kết hôn, con chung và tài sản chung, nợ chung như anh K đã trình bày là đúng. Tuy nhiên, theo chị Th nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh K có quan hệ ngoại tình với người khác, anh K đã dọn ra ngoài ở riêng, hai người đã sống ly thân đến nay đã gần bốn tháng. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, chị thống nhất với yêu cầu xin ly hôn của anh K.

Về con chung: Khi ly hôn, nguyện vọng của chị là được nhận nuôi cả hai con đến tuổi trưởng thành, chị yêu cầu anh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 58, 71 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của nguyên đơn, xử cho anh Trương Duy K được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh Th; Về con chung: giao cả hai cháu Trương Nguyễn Đan T và cháu Trương Nguyễn Yên Nh cho chị Th nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 3.000.000 đồng. Về tài sản chung, nợ chung anh K không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trương Duy K và chị Nguyễn Thị Thanh Th tranh chấp ly hôn và nghĩa vụ nuôi con chung khi ly hôn. Hiện nay, chị Th có hộ khẩu thường trú tại phường H, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trương Duy K và chị Nguyễn Thị Thanh Th kết hôn vào ngày 15/4/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân của hai người là hoàn toàn tự nguyện nên được pháp luật công nhận.

Xét tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh K, chị Th thì thấy: trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh K có quan hệ ngoại tình với người khác, anh K đã dọn ra ở nơi khác, hai người đã sống ly thân đến nay đã gần bốn tháng nên tình cảm vợ chồng không còn, anh K không thể tiếp tục chung sống với chị Th nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th. Chị Th cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hai người thống nhất thuận tình ly hôn. Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở để kết luận mâu thuẫn giữa anh K và chị Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, do đó cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh K và chị Th.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh K, chị Th có 02 con chung:

Trương Nguyễn Yên Nh; sinh ngày 27/3/2015; Trương Nguyễn Đan Tâ; sinh ngày 29/11/2018. Nguyên vọng của anh K sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Nguyễn Đan T, giao cháu Trương Nguyễn Yên Nh cho chị Th nuôi dưỡng, không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, chị Th không đồng ý giao cháu T cho anh K nuôi dưỡng mà có nguyện vọng được nuôi cả hai con và yêu cầu anh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 7.000.000 đồng.

Tuy nhiên, tại phiên toà, anh K thống nhất giao cả hai con cho chị Th nuôi dưỡng và cả hai thống nhất anh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 3.000.000 đồng (mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng). Cháu Trương Nguyễn Yên Nh có nguyện vọng được ở với mẹ khi ba mẹ ly hôn. Xét thấy, việc thoả thuận nêu trên của anh K và chị Th tại phiên toà là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của con. Do vậy, HĐXX ghi nhận sự thoả thuận nêu trên.

Về tài sản chung và nợ chung: anh K và chị Th không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Trương Duy K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trương Duy K về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*" đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Duy K và chị Nguyễn Thị Thanh Th.

- Về con chung: Giao cháu Trương Nguyễn Yến Nh, sinh ngày 27/3/2015 và Trương Nguyễn Đan T; sinh ngày 29/11/2018 cho chị Nguyễn Thị Thanh Th nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng mỗi cháu là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh Trương Duy K và chị Nguyễn Thị Thanh Th không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét..

- Về án phí: Án phí sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và án phí về cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh K phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh K đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012202, ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Anh K còn phải nộp thêm số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DS-ST.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05-01-2024).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND thị trấn Hà Lam, Thăng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Bích Ân